

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai quyết toán ngân sách nhà nước
xã Linh Thông năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LINH THÔNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 30/12/2021 của HĐND xã Linh Thông về phê chuẩn phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét đề nghị của Ban tài chính xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán thu, chi ngân năm 2022) xã Linh Thông, chi tiết cụ thể như sau:

(Theo các biểu chi tiết đính kèm)

- Cân đối ngân sách xã (Theo biểu số 116/CK TC-NSNN)
- Quyết toán thu ngân sách xã (Theo biểu số 117/CK TC-NSNN)
- Quyết toán chi ngân sách xã (Theo biểu số 118/CK TC-NSNN)
- Quyết toán chi đầu tư phát triển (Theo biểu số 119/CK TC-NSNN)
- Thực hiện thu, chi các hoạt động tài chính khác (Theo biểu số 120/CK TC NSNN)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng UBND xã, Ban Tài chính xã tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- P.Chủ tịch UBND xã;
- Các ban ngành thuộc xã;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lưu Viết Viên

**CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022***(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn)**Đơn vị: 1000 đồng*

NỘI DUNG	QUYẾT TOÁN	NỘI DUNG CHI	QUYẾT TOÁN
TỔNG SỐ THU	10 606 413 251	TỔNG SỐ CHI	10 567 007 524
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	800 682 688	I. Chi đầu tư phát triển	4 451 166 668
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	51 230 000	II. Chi thường xuyên	5 657 311 998
III. Thu bổ sung	9 645 469 480	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau (nếu có)	458 528 858
- Bổ sung cân đối	4 962 000 000		
- Bổ sung có mục tiêu	4 683 469 480		
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước	109 031 083	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
V. Thu viện trợ			
VI. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của ngân sách xã (nếu có)			
Kết dư ngân sách	39 405 727		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã

QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn)



Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		QUYẾT TOÁN		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu	9 737 469 480	9 733 469 480	10 638 416 037	10 606 413 251	109	205
I	Các khoản thu 100%	28 300 000	28 300 000	800 712 867	800 682 688	2 829	2 829
1	Phí, lệ phí	18 300 000	18 300 000	31 116 000	31 116 000	170	170
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định			30 179			
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân			769 566 688	769 566 688		
8	Thu khác	10 000 000	10 000 000				
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	63 700 000	59 700 000	83 202 607	51 230 000	147	97
1	Các khoản thu phân chia	2 700 000	2 700 000	10 209 412	1 800 000	378	67
11	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp						
12	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
13	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	2 700 000	2 700 000	1 800 000	1 800 000	67	67
14	Lệ phí trước bạ nhà, đất			8 409 412			
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	54 000 000	50 000 000	72 993 195	49 430 000	135	99
21	Thu tiền sử dụng đất			40 000 000	36 000 000		
22	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước	40 000 000	36 000 000				
23	Thuế tài nguyên						



24	Thuế giá trị gia tăng	14 000 000	14 000 000	13 430 000	13 430 000	96	96
25	Thuế thu nhập doanh nghiệp						
26	Thuế thu nhập cá nhân	7 000 000	7 000 000	19 563 195			
27	Thuế tiêu thụ đặc biệt						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước			109 031 083	109 031 083		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	9 645 469 480	9 645 469 480	9 645 469 480	9 645 469 480	100	100
1	Thu bổ sung cân đối	4 962 000 000	4 962 000 000	4 962 000 000	4 962 000 000	100	100
2	Thu bổ sung có mục tiêu	4 683 469 480	4 683 469 480	4 683 469 480	4 683 469 480	100	100





QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân xã phê duyệt)

Đơn vị: 1000 đồng

Nội dung	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
1	2	3	4	5	6	7	8 = 5/2	9 = 6/3	10 = 7/4
Tổng số chi	10 725 584 393	4 615 566 668	6 110 017 725	10 567 007 524	4 615 566 668	5 951 440 856	98.52	100	97.4
1. Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	671 169 500		671 169 500	664 040 005		664 040 005	98.94		98.94
1.1. Chi dân quân tự vệ	462 312 500		462 312 500	461 907 005		461 907 005	99.91		99.91
1.2. Chi trật tự an toàn xã hội	208 857 000		208 857 000	202 133 000		202 133 000	96.78		96.78
2. Chi giáo dục									
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4. Chi y tế									
5. Chi văn hóa, thông tin	1 727 000 000	1 700 000 000	27 000 000	1 562 600 000	1 535 600 000	27 000 000	90.48	90.33	100
6. Chi phát thanh, truyền thanh									
7. Chi thể dục, thể thao	11 000 000		11 000 000	10 300 000		10 300 000	93.64		93.64
8. Chi bảo vệ môi trường									
9. Chi các hoạt động kinh tế	3 032 566 668	2 825 566 668	207 000 000	3 032 566 668	2 825 566 668	207 000 000	100	100	100
9.1. Giao thông	2 518 651 268	2 361 651 268	157 000 000	2 518 651 268	2 361 651 268	157 000 000	100	100	100
9.2. Nông - lâm - thủy lợi - hải sản	463 915 400	463 915 400		463 915 400	463 915 400		100	100	
9.3. Thị chính									
9.4. Thương mại, du lịch									
9.5. Các hoạt động kinh tế khác	50 000 000		50 000 000	50 000 000		50 000 000	100		100
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4 596 138 225		4 596 138 225	4 468 369 993		4 468 369 993	97.22		97.22
Trong đó: Quỹ lương				2 953 054 239		2 953 054 239			
10.1. Quản lý Nhà nước	2 775 298 225		2 775 298 225	2 654 882 813		2 654 882 813	95.66		95.66
10.2. Đảng Cộng sản Việt Nam	658 533 000		658 533 000	654 811 161		654 811 161	99.43		99.43
10.3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	361 807 000		361 807 000	359 894 703		359 894 703	99.47		99.47

10.4. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	178 000 000		178 000 000	177 573 415		177 573 415	99.76		99.76
10.5. Hội Liên hiệp Phụ nữ	156 000 000		156 000 000	155 679 229		155 679 229	99.79		99.79
10.6. Hội Cựu chiến binh	178 000 000		178 000 000	177 313 512		177 313 512	99.61		99.61
10.7. Hội Nông dân	136 000 000		136 000 000	135 860 360		135 860 360	99.9		99.9
10.8. Chi hỗ trợ khác (nếu có)	152 500 000		152 500 000	152 354 800		152 354 800	99.9		99.9
Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể									
11. Chi cho công tác xã hội	687 710 000	90 000 000	597 710 000	370 602 000	90 000 000	280 602 000	53.89	100	46.95
11.1. Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghi việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	279 000 000		279 000 000	278 892 000		278 892 000	99.96		99.96
11.2. Trẻ mồ côi, người già không nơi nương 11.3. Trợ cấp xã hội									
11.4. Chính sách và hoạt động phục vụ người có công với cách mạng	90 000 000	90 000 000		90 000 000	90 000 000		100	100	
11.5. Khác	318 710 000		318 710 000	1 710 000		1 710 000	0.54		0.54
Chi khác									
12. Chi khác									
Chi khác									
13. Dự phòng									
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm				458 528 858	164 400 000	294 128 858			
Nộp trả ngân sách cấp trên									



QUYẾT TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN⁽¹⁾ NĂM 2022
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 01/01 đến 31/12/2022	Giá trị đã thanh toán năm 2022			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp		Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
							Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ		11.616.171.260	2.878.923.188	9.616.609.081	4.451.166.668	1.410.349.918	3.681.599.980	769.566.688
1. Công trình chuyển tiếp		6.320.637.886	877.271.816	5.969.247.264	1.410.349.918	1.410.349.918	1.163.834.230	246.515.688
Đường GTNT Bản Lại GD 3 xã Linh Thông	10-12/2020	245.071.250	91.127.667	236.862.067	9.000.000	9.000.000	9.000.000	
Đường GTNT Bản Chang GD 2 xã Linh Thông	10-12/2020	107.491.305	39.103.338	103.931.338	3.400.000	3.400.000	3.400.000	
Đường GTNT Tân Trào GD 3 xã Linh Thông	10-12/2020	242.858.796	73.750.853	235.041.253	15.400.000	15.400.000	15.400.000	
Đường GTNT Nà Chú GD 4 xã Linh Thông	10-12/2020	465.813.867	117.129.588	451.158.388	41.500.000	41.500.000	41.500.000	
Đường GTNT Cốc Móc GD 3 xã Linh Thông	10-12/2020	126.913.291	35.907.515	122.721.115	9.500.000	9.500.000	9.500.000	
Đường GTNT Tân Vàng GD 4 xã Linh Thông	10-12/2020	436.734.241	116.932.801	422.913.201	15.900.000	15.900.000	15.900.000	
Đường GTNT Bản Vèn GD 4 xã Linh Thông	10-12/2020	459.269.460	120.339.486	444.747.486	25.700.000	25.700.000	25.700.000	
Kênh Nà Ty xóm Nà Lá xã Linh Thông	10-12/2020	124.616.924	36.464.880	120.069.680	16.000.000	16.000.000	16.000.000	
Đường GTNT Tân Vàng xã Linh Thông	10-12/2021	390.844.856	98.260.196	372.097.466	242.260.196	242.260.196	144.000.000	98.260.196
Đường GTNT Nà Mỹ xã Linh Thông	10-12/2021	390.759.273	97.395.689	372.015.609	241.895.689	241.895.689	144.500.000	97.395.689
Đường GTNT Cốc Móc xã Linh Thông	10-12/2021	146.720.550	37.791.857	139.682.757	90.791.857	90.791.857	53.000.000	37.791.857
Đường GTNT Bản Chang xã Linh Thông	10-12/2021	52.961.943	13.067.946	50.421.466	32.667.946	32.667.946	19.600.000	13.067.946
Đường liên gia các xóm xã Linh Thông năm	10-12/2021	1.770.753.633		1.770.753.633	576.334.230	576.334.230	576.334.230	
Đài tưởng niệm các Anh hùng liệt sỹ xã Linh Thông huyện Định Hóa	5-9/2021	1.359.828.497		1.126.831.805	90.000.000	90.000.000	90.000.000	
<i>Trong đó: hoàn thành trong năm</i>								
2. Công trình khởi công mới		5.295.533.374	2.001.651.372	3.647.361.817	3.040.816.750		2.517.765.750	523.051.000
Nhà văn hóa xóm Nà Chát, xã Linh Thông	11/2022-02/2023	404.020.905	150.638.544	241.294.291	200.000.000		200.000.000	
Nhà văn hóa xóm Bản Mới, xã Linh Thông	11/2022-02/2023	406.830.589	152.324.774	241.082.221	200.000.000		200.000.000	

Nâng cấp, sửa chữa Nhà văn hóa xóm Bản Chang, xã Linh Thông	11/2022-03/2023	257.559.226	133.087.629	24.772.846	20.000.000		20.000.000	
Nhà văn hóa xóm Nà Chú, xã Linh Thông	11/2022-02/2023	497.179.192	217.164.062	473.503.992	200.000.000		200.000.000	
Nhà văn hóa xóm Linh Sơn, xã Linh Thông	11/2022-02/2023	420.676.915	163.815.191	255.680.322	200.000.000		200.000.000	
Nhà văn hóa xóm Nà My xã Linh Thông	11/2022-03/2023	403.833.368	151.237.528	128.418.915	115.600.000		115.600.000	
Nhà văn hóa xóm Cốc Móc, xã Linh Thông	11/2022-02/2023	458.615.976	194.292.430	242.668.842	200.000.000		200.000.000	
Nhà văn hóa xóm Tân Vàng, xã Linh Thông	11/2022-02/2023	410.952.152	158.017.322	238.991.729	200.000.000		200.000.000	
Nhà văn hóa xóm Bản Vèn, xã Linh Thông	11/2022-02/2023	395.068.030	158.017.322	238.284.829	200.000.000		200.000.000	
Trong đó: hoàn thành trong năm								
Đường GTNT xóm Bản Chang, xã Linh Thông	11-12/2022	158.227.208	46.150.959	150.692.579	150.691.620		104.541.620	46.150.000
Đường GTNT xóm Nà Chú, xã Linh Thông	11-12/2022	345.716.662	126.354.864	329.253.964	328.713.100		202.359.100	126.354.000
Đường GTNT xóm Linh Sơn, xã Linh Thông	11-12/2022	195.021.948	64.619.729	185.735.189	185.574.460		120.955.460	64.619.000
Đường GTNT xóm Bản Vèn, xã Linh Thông	11-12/2022	411.938.854	123.675.548	392.322.718	392.322.170		268.647.170	123.675.000
Kênh nội đồng xóm Nà Chát, xã Linh Thông	11-12/2022	219.271.629	49.809.993	208.830.123	208.735.130		158.926.130	49.809.000
Kênh nội đồng xóm Nà My, xã Linh Thông	11-12/2022	66.528.895	25.224.582	63.360.852	63.160.270		37.936.270	25.224.000
Kênh nội đồng xóm Cốc Móc, xã Linh Thông	11-12/2022	244.091.825	87.220.895	232.468.405	176.020.000		88.800.000	87.220.000

THỰC HIỆN THU CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG	KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
TỔNG SỐ	69 870	66 100	3 770	2 791 370	2 791 246	124
1. Hoạt động quỹ công chuyên dùng	69 870	66 100	3 770	69 870	67 300	2 570
- Quỹ đền ơn đáp nghĩa	13 920	24 800	- 10 880	13 920	24 800	- 10 880
- Quỹ bảo trợ trẻ em	13 940	10 400	3 540	13 940	11 600	2 340
- Quỹ vì người nghèo	13 920	1 000	12 920	13 920	1 000	12 920
- Quỹ da cam	6 960	8 000	- 1 040	6 960	8 000	- 1 040
- Quỹ chữ thập đỏ	13 940	12 300	1 640	13 940	12 300	1 640
- Người cao tuổi	7 190	9 600	- 2 410	7 190	9 600	- 2 410
2. Chi hộ				2 721 500	2 723 946	- 2 446
- Sinh con đúng chính sách				2 000	2 000	
- Bồi dưỡng CB lập DS BHYT				32 741	35 187	- 2 446
- Huy hiệu Đảng				18 750	18 750	
- Hỗ trợ làm nhà				2 450 000	2 450 000	
- trung tâm học tập cộng				33 940	33 940	
- Thủy lợi Phí				30 500	30 500	
- Hỗ trợ tiền điện hộ nghèo				153 569	153 569	

Số: 62 /TB-UBND

Linh Thông, ngày 11 tháng 8 năm 2023

THÔNG BÁO

V/v niêm yết công khai quyết toán ngân sách năm 2022

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT – BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách, Thông tư số 61/2017/TT – BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

Căn cứ Quyết định số: 7686/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa Về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022;

Căn cứ vào Nghị quyết số 17 /NQ - HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân xã Linh Thông nhiệm kỳ 2021-2026 về phân bổ dự toán thu ,chi ngân sách xã Linh Thông năm 2022;

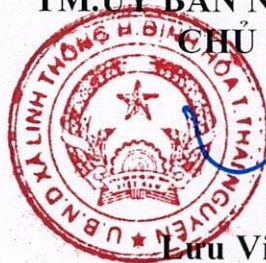
Nay UBND xã Linh Thông thông báo về việc niêm yết công khai quyết toán ngân sách năm 2022 cụ thể như sau:

1. Thời gian niêm yết công khai quyết toán ngân sách năm 2022 kể từ hồi 7 giờ 30 phút ngày 11 tháng 8 năm 2023 đến 7 giờ 30 phút ngày 11 tháng 9 năm 2023.

2. Địa điểm niêm yết công khai tại: Phòng một cửa của UBND xã Linh Thông.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu công chức Kế toán - ngân sách xã, công chức Văn phòng- thống kê, các Ông trưởng thôn, xóm thông báo tới toàn thể cán bộ, công chức cơ quan và nhân dân được biết./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**



Lưu Viết Viên

**THUYẾT MINH QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ ĐƯỢC HĐND XÃ PHÊ
CHUẨN NĂM 2022**

I. Về thu ngân sách:

*** Dự toán thu ngân sách Nhà nước năm 2022: 10.606.413.251đ.**

Trong đó:

I. Dự toán thu ngân sách Nhà nước năm 2022:

* Tổng thu: gồm:

1. Thu trên địa bàn:

Trong đó:

- Thu trong cân đối xã hưởng 100% (thuế ngoài quốc doanh, Phí lệ phí và thu khác ngân sách): 800.682.688đ

- Thu xã hưởng theo tỷ lệ % : 51.230.000.(thu tiền sử dụng đất):

- Thu điều tiết về huyện (thuế TNCN):

2. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 9.645.469.480đ

* Chi tiết:

- Thu xã hưởng theo tỷ lệ % (thu cấp quyền SD đất):

- Thu điều tiết về huyện (thuế TNCN):

3. Thu kết dư NS năm trước sang: 109.031.083đ

II. Về chi ngân sách:

*** Dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2022**

* Tổng chi : 10.567.007.524đ gồm

1. Chi đầu tư từ nguồn tiền đất: đ

2. Chi thường xuyên: 5.657.311.998đ

3. Chi chuyển nguồn ngân sách xã sang năm sau: 458.528.858đ

Trên đây là thuyết minh tình hình thực hiện quyết toán ngân sách xã năm 2022 của UBND xã Linh Thông.

Kế toán trưởng



Ma Thị Thảo

Ngày 11 tháng 08 năm 2023

CHỦ TỊCH UBND XÃ



Lưu Viết Viên

Linh Thông, ngày 11 tháng 8 năm 2023

BIÊN BẢN

V/v niêm yết công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT – BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách, Thông tư số 61/2017/TT – BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

Căn cứ Quyết định số: 7686/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa Về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022;

Căn cứ vào Nghị quyết số 17 /NQ - HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân xã Linh Thông nhiệm kỳ 2021-2026 về phân bổ dự toán thu ,chi ngân sách xã Linh Thông năm 2022;

Căn cứ thông báo số 62 ngày 11 tháng 8 năm 2023 của UBND xã Linh Thông. Về việc Niêm yết công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022).

Hôm nay vào hồi 7 giờ 30 phút ngày 11 tháng 8 năm 2023.

Địa điểm tại: Văn phòng UBND xã .

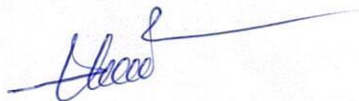
Thành phần gồm:

- | | |
|--------------------------|---|
| 1. Ông: Lưu Viết Viên | - Chủ tịch UBND xã |
| 2. Ông: Phan Thanh Khang | - Phó CT HĐND xã |
| 3. Ông: Ma Thế Anh | - Phó chủ tịch UBND xã |
| 4. Ông: Hoàng Văn Trinh | - Công chức Văn phòng- thống kê UBND xã |
| 5. Bà: Ma Thị Thảo | - Công chức Kế toán – ngân sách UBND xã |
| 6. Bà : Lưu Thị Thu Hà | - Công chức Kế toán – Tài chính UBND xã |

1. Nội dung: Tiến hành lập biên bản niêm yết việc công khai quyết toán ngân nhà nước sách năm 2022.

Trong 30 ngày làm việc UBND xã đã tiến hành niêm yết công khai tình hình thực hiện quyết toán ngân sách năm 2022) tại Phòng một cửa của UBND xã, UBND xã thông báo đến các ông, bà trưởng xóm về dự toán công khai quyết toán ngân sách năm 2022 của các tổ chức và công dân trên địa bàn xã được biết.

Người lập



Ma Thị Thảo

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lưu Viết Viên

Linh Thông, ngày 11 tháng 09 năm 2023

BIÊN BẢN

**V/v kết thúc niêm yết công khai quyết toán thu, chi
ngân sách nhà nước năm 2022**

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT – BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách, Thông tư số 61/2017/TT – BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

Căn cứ Quyết định số: 7686/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa Về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022;

Căn cứ vào Nghị quyết số 17/NQ - HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân xã Linh Thông kỳ họp nhiệm kỳ 2021-2026 về phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách xã Linh Thông năm 2022;

Căn cứ biên bản niêm yết ngày 11 tháng 08 năm 2023 của UBND xã Linh Thông. Về việc Niêm yết công khai dự quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022)

Hôm nay vào hồi 7 giờ 30 phút ngày 11 tháng 09 năm 2023.

Địa điểm tại: Văn phòng UBND xã .

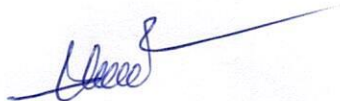
Thành phần gồm:

- | | |
|--------------------------|---|
| 1. Ông: Lưu Viết Viên | - Chủ tịch UBND xã |
| 2. Ông: Phan Thanh Khang | - Phó CT HĐND xã |
| 3. Ông: Ma Thế Anh | - Phó chủ tịch UBND xã |
| 4. Ông: Hoàng Văn Trinh | - Công chức Văn phòng- thống kê UBND xã |
| 5. Bà: Ma Thị Thảo | - Công chức Kế toán – ngân sách UBND xã |
| 6. Bà : Lưu Thị Thu Hà | - Công chức Kế toán – Tài chính UBND xã |

1. Nội dung: Tiến hành lập biên bản kết thúc niêm yết việc công khai quyết toán thu, chi ngân nhà nước sách năm 2022.

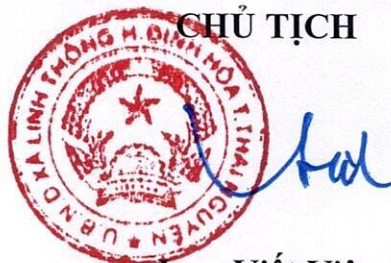
Trong 30 ngày làm việc UBND xã đã tiến hành niêm yết công khai tình hình thực hiện quyết toán thu, chi ngân sách năm 2022 tại Phòng một cửa của UBND xã, UBND xã thông báo đến Đảng ủy, các ông, bà trưởng xóm về việc kết thúc thời gian công khai thực hiện quyết toán thu, chi ngân sách năm 2022 của các tổ chức và công dân trên địa bàn xã được biết.

Người lập



Ma Thị Thảo

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lưu Viết Viên